

# KINH TẾ HÀ NỘI NĂM 2010 : LẤY LẠI ĐÀ TĂNG TRƯỞNG

NGUYỄN MINH PHONG\*

*Năm 2010 - năm của Đại lễ 1000 năm Thăng Long – Hà Nội, năm thứ 3 (2008 – 2010) thực hiện Nghị quyết Quốc hội về mở rộng địa giới Thủ đô với rất nhiều công việc bận bịu và dang dở, trong đó có các loại Quy hoạch và Chiến lược phát triển KT-XH Hà Nội; và đây cũng là năm cuối cùng của Kế hoạch 5 năm phát triển KT-XH Hà Nội (2006 – 2010). Trong bối cảnh đó, kinh tế Hà Nội đang lấy lại đà tăng trưởng và ghi nhận nhiều cột mốc đầy ấn tượng, với những điểm nhấn nổi bật sau:*

**Thứ nhất, tốc độ tăng trưởng GDP đạt 11%, cao hơn 1,5 lần so với con số 6,7% năm 2009.**

Trong đó, giá trị sản xuất công nghiệp tăng 14,4%, các ngành dịch vụ tăng 11,1% (đóng góp 5,6% vào mức tăng chung), ngành nông, lâm, thủy sản tăng 7,2% (đóng góp 0,5% vào mức tăng chung).

Cơ cấu kinh tế có sự cải thiện đúng hướng: Dịch vụ chiếm 52,5% GDP, Công nghiệp & xây dựng 41,4% GDP, Nông nghiệp 6,1% GDP; GDP bình quân/người 37 triệu đồng; khu vực kinh tế Nhà nước tạo ra khoảng 45% GDP (giảm so với mức 52,1% năm 2005), kinh tế ngoài nhà nước tạo ra khoảng 38% GDP (tăng so với mức 31,8% năm 2005) và khu vực có vốn ĐTNN tạo ra khoảng 17% GDP (tăng nhẹ so với mức 16,1% năm 2005).

**Thứ hai, các ngành sản xuất công nghiệp đều tăng so cùng kỳ, trong đó có nhiều ngành tăng khá mạnh.**

*Sự hồi phục và cải thiện tốc độ tăng trưởng sản xuất công nghiệp rất rõ nét, thể hiện qua 4 quý liên tiếp lần lượt là 12,4%, 13,9% và 13,7% và đạt trên 14% vào quý IV. Dự kiến cả năm 2010, giá trị sản xuất công nghiệp trên địa bàn tăng 14,4% so năm 2009, trong đó kinh tế Nhà nước tăng 9,3% (kinh tế Nhà nước Trung ương tăng 8,9%, kinh tế Nhà nước địa phương tăng 10,8%), kinh tế ngoài Nhà nước tăng 14,9%, khu vực có vốn đầu tư nước ngoài tăng 16,8%.*

*Công nghiệp Nhà nước Trung ương có 19/20 ngành sản xuất tăng, trong đó một số ngành sản xuất tăng khá: khai thác quặng (tăng 15,5%),*

---

\* TS. Viện Nghiên cứu Phát triển Kinh tế - Xã hội Hà Nội.

chế biến thực phẩm (tăng 12,4%), sản xuất thuốc lá (tăng 12,3%), sản xuất khoáng phi kim loại (tăng 11,2%), sản xuất phân phối điện (tăng 13%). Riêng ngành sản xuất đồ da giảm 18%.

*Công nghiệp Nhà nước địa phương* có 14/16 ngành sản xuất tăng, trong đó một số ngành tăng mạnh là: sản xuất trang phục (tăng 35%), sản xuất các sản phẩm từ cao su (tăng 25,3%), sản xuất phương tiện vận tải khác (tăng 27,7%)... 2/16 ngành sản xuất giảm là: sản xuất kim loại (giảm 62,4%), sản xuất ti vi thiết bị thông tin (giảm 16,6%).

*Công nghiệp ngoài Nhà nước* có cả 22 ngành sản xuất đều tăng, trong đó một số ngành tăng khá: khai thác đá, mỏ khác (tăng 23,6%), sản xuất đồ da (tăng 20,7%); trong đó, công ty TNHH tư nhân tăng 15,9%, công ty cổ phần khác tăng 15,5%, doanh nghiệp tư nhân tăng 18,6%, HTX tăng 5,6% và hộ cá thể tăng 12,6%.

*Công nghiệp khu vực có vốn đầu tư nước ngoài* có cả 20 ngành sản xuất tăng, trong đó có một số ngành tăng khá mạnh: sản xuất khoáng phi kim loại (tăng 27,1%), chế tạo thiết bị máy móc (tăng 24,8%), sản xuất dụng cụ chính xác (tăng 32,5%), sản xuất giường tủ đồ khác (tăng 23,6%)...

*Đặc biệt, tốc độ tăng trưởng* khu vực kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài tăng gần gấp đôi, còn khu vực kinh tế ngoài nhà nước tăng gấp hơn 1,5 lần tốc độ tăng của khu vực kinh tế nhà nước. Công nghiệp chế biến chiếm tỷ trọng lớn nhất (khoảng 96%) và tăng cao nhất (khoảng trên 14% so với năm trước), là ngành quyết định tới tốc độ tăng chung của toàn ngành công nghiệp. Nói cách khác, tạo động lực phát triển công nghiệp mạnh nhất trên địa bàn Thủ đô năm 2010 chính là là khu vực kinh tế ngoài nhà nước và ngành công nghiệp chế biến. Đây là xu hướng mới, tích cực, khẳng định sự năng động và vai trò ngày càng quan trọng của khu vực kinh tế ngoài nhà nước và của công nghiệp chế biến trong đời sống kinh tế nói chung, trong công nghiệp nói riêng trên địa bàn Thủ đô tương lai..

***Thứ ba, các ngành dịch vụ có bước chuyển biến tích cực về quy mô và hiệu quả kinh doanh.***

*Tổng mức và doanh thu dịch vụ tiêu dùng xã hội* tăng 30,5% so với năm 2009, trong đó tổng mức bán lẻ tăng 31,2%. Hệ thống bán lẻ của Hà Nội cũng tăng lên nhanh chóng với mạng lưới hiện tại gồm 362 chợ, 70 trung tâm thương mại, siêu thị và một loạt các hệ thống cửa hàng tự chọn khác.

*Kim ngạch xuất khẩu trên địa bàn Hà Nội* tăng 26,3% so với năm 2009 (tức tăng hơn gấp đôi tốc độ tăng nhập khẩu cùng kỳ), trong đó xuất khẩu địa phương tăng 30,8%. Nhiều mặt hàng xuất khẩu tăng mạnh

từ 30-40% như gạo (tăng 43,3%), hàng dệt may (tăng 33%), hàng điện tử (tăng 36,6%), linh kiện máy tính và thiết bị ngoại vi (tăng 34,3%), thủy tinh và sản phẩm từ thủy tinh (tăng 37,1%), dây điện và cáp dây điện (tăng 38,4). Có 2 mặt hàng giảm là cà phê (giảm 51,5%) và hạt tiêu (giảm 12,3%).

*Kim ngạch nhập khẩu* trên địa bàn Hà Nội tăng 12% so với năm 2009, trong đó nhập khẩu địa phương tăng 3,8%. Trong số nhóm hàng nhập khẩu chỉ có phân bón giảm 40,8% còn lại các nhóm hàng đều tăng, trong đó nhiều nhóm tăng khá: máy móc thiết bị phụ tùng (tăng 15%), hóa chất (tăng 15,4%), chất dẻo (tăng 23,9%), xăng dầu (tăng 17,5%).

*Du lịch có sự tăng trưởng tốt*, khách quốc tế đến Hà Nội là 1.227,5 ngàn lượt khách, tăng 20,5%; khách nội địa là 7.392,4 ngàn lượt khách, tăng 10%; doanh thu khách sạn lữ hành tăng 26,9% so với năm trước. Một số hãng hàng không chính thức tăng các chuyến bay hoặc đưa thêm đường bay mới.

*Khối lượng hàng hoá vận chuyển* tăng 30,3%; khối lượng hàng hoá luân chuyển tăng 26%; doanh thu vận chuyển hàng hoá tăng 28,9%; khối lượng hành khách vận chuyển tăng 36%; khối lượng hành khách luân chuyển tăng 25,3%; doanh thu vận chuyển hành khách tăng 21,2%.

***Thứ tư, sản xuất Nông, Lâm, Thủy sản và chăn nuôi cơ bản được giữ ổn định, công tác phòng chống dịch bệnh được tăng cường, diện tích gieo trồng và năng suất của hầu hết các loại cây trồng trên địa bàn toàn Thành phố đều tăng so với cùng kỳ năm trước; nhiều mô hình nuôi trồng thủy sản theo quy trình và tiêu chuẩn tiên tiến đang được triển khai có kết quả tốt.***

*Năm 2010 - năm may mắn và thành công của nông nghiệp Hà Nội* trong bối cảnh thiên tai bùng phát nặng nề trên diện rộng ở nhiều địa phương khác trên cả nước, với giá trị sản xuất nông lâm thủy sản tăng 8,78%, trong đó: trồng trọt tăng 8,07%, chăn nuôi tăng 6,76%, dịch vụ nông nghiệp tăng 12,25%, thủy sản tăng 34,33% và lâm nghiệp giảm 0,38%.

*Tổng diện tích gieo trồng cây hàng năm* toàn Thành phố là 317.576 ha, tăng 12,8% so với cùng kỳ năm 2009, sản lượng lương thực cả năm toàn Thành phố thu được 1.239,6 ngàn tấn, tăng 0,84% so với năm 2009.

*Sản lượng các loại cây hàng năm*, nhìn chung đều tăng so với cùng kỳ, chủ yếu là do sản lượng vụ đông tăng: Khoai lang 51.066 tấn, tăng 55,01%; rau các loại 532.359 tấn, tăng 9,72%, cây đậu tương - cây trồng chủ lực trong vụ đông đạt 56.346 tấn, tăng 379,42% (riêng vụ đông

48.645 tấn, tăng 1.368,31%)... Các loại cây khác như sắn, mía, lạc, lúa sản lượng cả năm giảm hơn cùng kỳ (sắn 39.195 tấn, giảm 11,3%; lạc 12.839 tấn, giảm 0,34%; mía 8.108 tấn, giảm 10,52%,...). diện tích cây công nghiệp lâu năm nhìn chung tăng so cùng kỳ. Cây chè chiếm phần lớn diện tích cây công nghiệp lâu năm, trồng được 2.933 ha, tăng 5,82%, chủ yếu ở Ba Vì, do các công ty chè mở rộng sản xuất, khai trương thương hiệu mới.

*Diện tích cây ăn quả lâu năm* và các loại cây lâu năm khác nhiều loại giảm, nguyên nhân do quá trình đô thị hoá, công nghiệp hoá, đất đai bị thu hẹp, một số cây có diện tích đã già, cỗi, năng suất thấp bị phá đi để trồng mới các loại cây khác. Cá biệt cây dâu tằm, diện tích càng bị thu hẹp, năm nay chỉ còn 274 ha, giảm 29,9%. Nhiều loại cây ăn quả diện tích tăng khá như cam, quýt diện tích 789,6 ha, tăng 4,03%, dứa 323,2 ha, tăng 2,1%, chuối 2.273,4 ha, tăng 5,5%, nhãn 2.169,4 ha, tăng 3,0%,...

*Diện tích rừng trồng mới* ước đạt 296 ha, tăng 6,9% so với cùng kỳ năm trước, bao gồm: Rừng sản xuất 85 ha, rừng phòng hộ 211 ha, tập trung ở 3 huyện, thị xã: Ba Vì 115 ha, Sơn Tây 95 ha, Thạch Thất 86 ha. Trong đó, diện tích trồng theo dự án 661 là 115 ha, được thực hiện ở huyện Ba Vì (có 85 ha rừng sản xuất và 30 ha rừng phòng hộ). Diện tích rừng được chăm sóc 627,2 ha, tăng 21,1%, trong đó Ba Vì 310 ha, Chương Mỹ 215 ha,... Diện tích rừng được giao khoán, bảo vệ 5.545,6 ha, tăng 2,5%, ở hai huyện là Sóc Sơn 3.190,6 ha, Thạch Thất 2.355 ha. Số cây trồng phân tán ước đạt 753 ngàn cây, tăng 13,9% so với năm 2009, chủ yếu được trồng vào dịp Tết Nguyên Đán.

*Chăn nuôi gia súc, gia cầm có nhiều tiến bộ*, đàn trâu toàn Thành phố hiện có 26.900 con, giảm 4,97% so với cùng kỳ năm trước, sản lượng thịt hơi xuất chuồng đạt 1.451 tấn, tăng 14,16%; đàn bò 184.642 con, giảm 7,1 %, sản lượng thịt bò hơi xuất chuồng 8.694 tấn, tăng 16,06% (đáng chú ý là đàn bò sữa đã phát triển mạnh trở lại, với 7.787 con, tăng 32,77%, sản lượng sữa tươi 15.565 tấn, tăng 25,46%). Tổng đàn lợn hiện có 1.625.165 con, giảm 3,38%, số lợn xuất chuồng trong năm là 4.120.207 con, giảm 1,0%; sản lượng thịt lợn hơi xuất chuồng đạt 308.217 tấn, tăng 3,32%. Đàn gà, vịt, ngan, ngỗng hiện có 17.261 ngàn con, tăng 4,56 % , sản lượng thịt gia cầm xuất chuồng đạt: 52.269 tấn, tăng 18,64% (gà 39.897 tấn, tăng 19,34%); sản lượng trứng gia cầm các loại đạt 583.520 ngàn quả, tăng 19,38%.

*Tình hình dịch bệnh* trên địa bàn Thành phố nhìn chung ổn định, không xảy ra dịch bệnh nguy hiểm.

*Diện tích nuôi trồng thủy sản* toàn Thành phố đạt 20.554,5 ha, tăng 5,3% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó, diện tích nuôi cá 20.422,5 ha, chiếm 99,3% tổng diện tích và tăng 5,34%, diện tích ương nuôi giống thủy sản 115,2 ha, tăng 1,28%, còn lại là diện tích nuôi tôm và các loại thủy sản khác (16,9 ha). Sản lượng thủy sản nuôi trồng đạt 56.734,8 tấn, tăng 36,76%. Trong đó, sản lượng cá đạt 56.601 tấn, tăng 37,34%. Đáng chú ý là ngoài các địa phương có truyền thống thâm canh như Hoàng Mai (năng suất 7,4 tấn/ha), Từ Liêm (5,3 tấn/ha), Thanh Trì (4,2 tấn/ha), một số huyện ngoại thành do được đầu tư thâm canh tốt cho năng suất tăng cao như Đan Phượng 5,69 tấn/ha, Thường Tín 4,65 tấn/ha, Ứng Hoà 4,94 tấn/ha,... Tình hình nuôi cá lồng giảm đáng kể. Số hộ nuôi còn 113 hộ, bằng 55,67%, số lồng nuôi cũng chỉ còn 162 lồng (bằng 55,86%), năng suất nuôi bình quân 1 lồng còn 0,66 tấn/lồng, giảm 23,26% và sản lượng thu được 107 tấn, giảm 56,66%.

*Tổng sản lượng thủy sản khai thác* đạt 2.653,1 tấn, giảm 7,72%. Trong đó, khai thác cá 1.735,2 tấn (giảm 5,25%), tôm 139,5 tấn (giảm 14,64%) và khai thác thủy sản khác 778,40 tấn (giảm 11,57%). Số hộ đánh bắt thủy sản 2.739 hộ (giảm 0,7%).

**Thứ năm, vốn đầu tư phát triển xã hội tiếp tục tăng và bước đầu có sự cải thiện về cơ cấu.**

*Tổng vốn đầu tư phát triển trên địa bàn* là 173.268,5 tỷ đồng, tăng 17,2% so với năm 2009, trong đó vốn ngân sách Nhà nước giảm 1,1% (do chính sách mới của Nhà nước quy định các Tập đoàn, Tổng công ty không được phép đầu tư dàn trải, ngoài ngành), vốn vay tăng 6,7%, vốn đầu tư của doanh nghiệp Nhà nước tăng 0,5%, vốn đầu tư của các tổ chức doanh nghiệp ngoài Nhà nước tăng 27,9%, vốn đầu tư nước ngoài tăng 11,5%.

*Vốn đầu tư phát triển do địa phương quản lý* đạt 21.075 tỷ đồng, bằng 87,7% so với cùng kỳ năm trước; đạt 84,9% so với kế hoạch năm. Trong đó: Vốn ngân sách Nhà nước đạt 12.433,2 tỷ đồng, tăng 17,8%, đạt 96,9% so kế hoạch năm; vốn tín dụng đầu tư của Nhà nước đạt 54,9% và 46,3% kế hoạch năm; vốn tự có của doanh nghiệp Nhà nước đạt 2.478,4 tỷ đồng, bằng 63,5%, đạt 99,1% kế hoạch năm. Tỷ lệ hoàn thành kế hoạch năm 2010 chỉ đạt được 84,9% chủ yếu do nguồn vốn vay đạt thấp, nhất là vốn tín dụng đầu tư của Nhà nước (năm 2010, vốn tín dụng đầu tư của Nhà nước cho các doanh nghiệp vay để xây dựng các công trình

thủy lợi, giao thông nông thôn, xây dựng cơ sở hạ tầng, hỗ trợ xuất khẩu đạt thấp chỉ đạt 54,9% so với năm 2009, do doanh nghiệp phải có 30% giá trị tài sản thế chấp tương ứng với khoản vay nên nhiều doanh nghiệp đã không đáp ứng được điều kiện này).

*Vốn FDI giảm về đăng ký mới, cũng như về vốn thực hiện và bổ xung.* Hà Nội thu hút được 278 dự án (bằng 82,2% so năm 2009), với vốn đầu tư đăng ký khoảng 290 triệu USD (bằng 48%), trong đó: cấp mới 255 dự án (bằng 88,9%), với vốn đầu tư đăng ký 113,2 triệu USD (bằng 52,4%); bổ sung tăng vốn 21 dự án (bằng 45,1%) với 176,6 triệu USD (bằng 57,8%). Sự giảm sút dòng FDI được giải thích bởi những khó khăn chung của các nền kinh tế trên thế giới, cũng như do Hà Nội đang trong thời kỳ hoàn thiện và xem xét, thông qua các loại Quy hoạch chung xây dựng Thủ đô, Chiến lược phát triển tổng thể Thủ đô đến năm 2030 và tầm nhìn đến 2050, Quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội đến năm 2020 tầm nhìn đến năm 2030, các quy hoạch phát triển ngành của Thành phố...

*Tổng thu ngân sách trên địa bàn* đạt 100.000 tỷ đồng, vượt 12,7% dự toán năm, tăng 17% so với năm 2009; trong đó, thu nội địa là 87.560 tỷ đồng, vượt 15,2% dự toán, tăng 18,4%. Tổng chi ngân sách địa phương là 40.037 tỷ đồng, vượt 14,9% dự toán, giảm 13,2% so với năm trước, trong đó chi thường xuyên là 17.905 tỷ đồng, vượt 21,3% dự toán, tăng 29,5%; chi xây dựng cơ bản là 16.922 tỷ đồng, vượt 12,2% dự toán, tăng 29,8%.

*Tổng nguồn vốn huy động* đến hết tháng 12/ 2010 là 750.704 tỷ đồng, tăng 1,48% so với tháng trước và tăng 28,21% so với cùng kỳ năm trước, trong đó tiền gửi tiết kiệm tăng 1,6% và 30,19%, phát hành giấy tờ có giá tăng 1,5% và 44,56%, tiền gửi thanh toán tăng 1,4% và 25,01%. Tổng dư nợ cho vay đến cuối tháng 12/ 2010 đạt 475.356 tỷ đồng, tăng 1,67% so với tháng trước và tăng 26,12% so với cùng kỳ năm trước, trong đó dư nợ ngắn hạn tăng 1,8% và 28,45%, dư nợ trung và dài hạn tăng 1,5% và 23,05%.

***Thứ sáu, công tác bảo đảm an sinh, trật tự an toàn xã hội được quan tâm, công tác xây dựng và quản lý đô thị có nhiều tiến bộ, hoàn thành đúng tiến độ nhiều công trình quan trọng về giao thông, cơ sở hạ tầng văn hóa-xã hội; tổ chức thành công Đại lễ 1000 năm Thăng Long-Hà Nội.***

*Công tác bình ổn giá được quan tâm.* Trước biến động giá cả thị trường khá mạnh (chỉ số CPI trên địa bàn tăng 9,56%, chỉ số giá vàng tăng 37,02%, chỉ số giá Đôla Mỹ tăng 7,44%; tốc độ tăng giá bình quân 1 tháng trong năm 2010 là 0,95%.; đặc biệt, so với đầu năm 2010 giá cả các mặt hàng thực phẩm, lương thực thiết yếu cuối năm đã tăng trên

60%), Thành phố đã giành 500 tỷ đồng ngân sách, trong đó cho vay không lãi 400 tỷ đồng cho 13 doanh nghiệp để bảo đảm bán thấp hơn 10% giá thị trường của 9 mặt hàng thiết yếu tại 385 điểm đã được doanh nghiệp đăng ký, góp phần bình ổn giá và bảo đảm an sinh xã hội trên địa bàn, với dân số 6.611.7000 người, tăng 2,1% so với năm 2009 (trong đó nam có 3.248,6 ngàn người chiếm 49,13%, nữ có 3.363,1 ngàn người chiếm 50,87%); Tỷ suất sinh thô của Hà Nội năm 2010 là 16,75% - giảm so với mức 17,15% năm 2009.

*Tình hình thất nghiệp và hỗ trợ người nghèo có nhiều cải thiện rõ rệt.* Hà Nội đã giải quyết việc làm cho 135.800 lượt người, đạt 100,6% so với kế hoạch, góp phần hạ thấp đáng kể tỷ lệ thất nghiệp, khu vực thành thị chỉ còn 2,59% (giảm 1,81% so với thời điểm 1/4/2009) và khu vực nông thôn 1,18% (giảm 1,32%). Trong dịp Tết Canh dần ban chỉ đạo trợ giúp người nghèo đã tặng quà cho 117.396 lượt hộ nghèo và 21.758 lượt đối tượng xã hội với số tiền gần 28 tỷ đồng. Đại lễ kỷ niệm Thăng Long-Hà Nội 1000 năm đã được tổ chức thành công về nhiều mặt; trong dịp Đại lễ UBND Thành phố đã dành 18,5 tỷ đồng tặng quà cho các hộ nghèo. Toàn Thành phố cho vay vốn ưu đãi với 149.486 lượt hộ nghèo với số tiền trên 1000 tỷ đồng; xây dựng, sửa chữa 3.263 nhà xuống cấp với kinh phí huy động từ các nguồn 48 tỷ đồng. Theo mức chuẩn nghèo và cận nghèo của Chính phủ, Thành phố Hà Nội chỉ còn tỷ lệ hộ nghèo là 5,2% và cận nghèo là 3,12%; đặc biệt, khu vực nông thôn không còn có hộ bị thiếu đói.

*Hoạt động giáo dục-đào tạo phát triển mạnh.* Hà Nội hiện có 50 trường Đại học, 27 trường Cao đẳng và 52 trường Trung học chuyên nghiệp. Năm học 2010, Hà Nội đã tuyển 89.850 học sinh vào các trường Đại học (tăng 6,9% so với năm học trước); 48.158 học sinh vào các trường Cao đẳng, các trường Đại học có hệ cao đẳng (tăng 5%); 21.230 học sinh Trung học chuyên nghiệp (tăng 3,9%); Hà Nội có 2.363 trường học phổ thông (tăng 63 trường so với năm học trước, chủ yếu là các trường ngoài công lập); Trong đó 546 trường đạt chuẩn quốc gia, đạt 23,1 % và tăng 52 trường so với năm học trước; với 39.442 lớp, 1.355.216 học sinh và 72.924 giáo viên các cấp học, ngành học.

*Đồng thời, Thành phố đã trình duyệt và triển khai thực hiện Đề án phát triển nhà ở giai đoạn 2010 – 2020; thực hiện các dự án phát triển nhà ở cho học sinh, sinh viên và nhà ở cho công nhân lao động tại các khu công nghiệp tập trung, người có thu nhập thấp tại khu vực đô thị; tăng cường quản lý đất đai, có giải pháp và thông tin kịp thời, hiệu quả tránh đầu cơ gây sốt giá đất ảo; chủ động ngăn ngừa và xử lý kịp thời các*

dịch bệnh; quản lý và xử lý nghiêm những vi phạm về vệ sinh an toàn thực phẩm; đẩy mạnh đầu tư ra ngoại thành, thực hiện chương trình xây dựng nông thôn mới theo Nghị quyết 03/2010/NQ-HĐND của HĐND Thành phố và chỉ đạo tại Quyết định số 800/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ; Thực hiện tốt công tác phòng chống lụt bão, úng ngập; tăng cường kiểm tra, bảo dưỡng và hoàn thiện hệ thống đê, kè, công trình thủy lợi. Trên địa bàn Thủ đô, 95% tổng lượng chất thải rắn phát sinh tại khu vực nội thành đã được thu gom và xử lý; Cung cấp nước đảm bảo vệ sinh cho trên 95% dân số đô thị, 82% dân số nông thôn.

**Những nỗ lực và thành công của năm 2010 đã góp phần củng cố và tôn nhân vị thế Thủ đô và trung tâm kinh tế, văn hóa, khoa học và giáo dục cả nước của Hà Nội:** Là thành phố lớn thứ 17 trên thế giới (gấp 4,5 về diện tích và 1,5 về dân số nước Singapo, bằng 1/10 diện tích và 1/4 dân số Đài Loan), Hà Nội ước chiếm khoảng 1% diện tích và 7,6% dân số cả nước. Tính theo giá so sánh năm 1994, thì Hà Nội ước chiếm 12,73% GDP cả nước (bằng khoảng 1/2 GDP của TP.HCM và cao gấp 3 lần của Hải Phòng và gấp hơn 7 lần của Đà Nẵng); chiếm 10% tổng thu NSNN cả nước (bằng hơn 1/2 TP.HCM và cao gấp 3 Hải Phòng, gấp 7 lần Đà Nẵng); chiếm 13,2% GTSX công nghiệp cả nước (bằng 1/2 TP.HCM, gấp gần 3 lần Hải Phòng và hơn 8 lần Đà Nẵng); chiếm khoảng 20% tổng đầu tư xã hội cả nước (cao hơn xấp xỉ mức của TP.HCM, gấp hơn 5 lần Hải Phòng và 9 lần Đà Nẵng); Hà Nội hiện là trung tâm bán buôn của khu vực phía Bắc với tỷ trọng bán buôn chiếm tới 77% trị giá trong tổng số bán ra và chiếm khoảng 13% tổng mức bán lẻ cả nước (bằng 1/2 của TP.HCM, cao gấp hơn 3 lần Hải Phòng và 7 lần Đà Nẵng); chiếm 11,1% tổng kim ngạch xuất khẩu trên cả nước, bằng 1/3 của TP.HCM, cao gấp 4 lần Hải Phòng và khoảng 13 lần Đà Nẵng); Tuy GTSX Nông-lâm-thủy sản chỉ chiếm khoảng 0,2% cả nước, nhưng lại cao gấp đôi của Tp.HCM, cũng như của Hải Phòng, gấp 13 lần của Đà Nẵng); Đặc biệt, Thành phố đang chiếm hơn 70% cán bộ khoa học đầu ngành và hơn 50% cán bộ khoa học có trình độ sau đại học của cả nước./.

---

### **Tài liệu tham khảo**

1. Báo cáo Thống kê tháng 12.2010 của Cục Thống kê Hà Nội.
2. Báo cáo phân tích kinh tế-xã hội Hà Nội của Viện nghiên cứu phát triển KTXH Hà Nội.
3. Báo cáo tình hình phát triển KTXH Hà Nội 2010 và tình hình nhiệm vụ phát triển KTXH năm 2011 của UBNDTP Hà Nội.